

Bản án số: **121/2024/HS-ST**

Ngày 23 - 12 - 2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Thịnh và bà Nguyễn Thị Thuỷ  
Khởi.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Sen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa:***  
Ông Lương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn S**, sinh năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản N, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết); Mẹ: Hoàng Thị G (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 19/2013/HSST, ngày 24/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người làm chứng:*

+ Chị Phạm Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn N, xã P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn A, xã L, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

\* *Người chứng kiến*: Ông Thân Văn T, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố M, phường N, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện chất ma túy nên Hoàng Văn S, sinh năm 1988 có hộ khẩu thường trú tại bản N, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn nảy sinh ý định đi đến khu vực cầu sắt thuộc phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/8/2024, S thuê xe ôm đi đến khu vực cầu sắt thuộc phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang thì gặp một nam thanh niên không quen biết. S đi đến vị trí người thanh niên này đứng rồi hỏi “có ma túy bán không” thì người này trả lời “có”, S bảo người thanh niên này bán cho 2.100.000đồng ma túy Heroin rồi đưa tiền cho người này, người nam thanh niên này cầm tiền rồi đưa cho S 21 gói giấy bạc, S mở ra kiểm tra thì thấy bên trong các gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine nên cất giấu số ma túy trên vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi thuê xe ôm đi về phòng trọ. Về đến phòng trọ, S cất giấu 16 gói ma túy heroin vào trong 01 túi nilon màu xanh rồi để trên bờ tường phía ngoài nhà vệ sinh của phòng trọ, 05 gói ma túy còn lại S cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó, S đem theo 05 gói ma túy rồi thuê xe ôm đi đến khu vực xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng để gặp bạn gái là chị Phạm Thị N, sinh năm 1988 trú tại thôn N, xã P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi S và chị N đang đi bộ trên đường liên thôn thuộc thôn Chiền, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng thì bị tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang.

Tang vật thu giữ: Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người Hoàng Văn S, 05 (năm) gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy nên được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh dương.

Ngày 26/8/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn S, thu giữ: Thu trên đỉnh mặt tường

phía ngoài nhà vệ sinh của phòng trọ 206 tầng 5, 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 16 gói giấy bạc, trong mỗi gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX”. Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Hoàng Văn S, kết quả Sử dương tính với Mor.

Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trưng cầu giám định toàn bộ chất nghi là ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét tại nơi ở của Hoàng Văn S. Tại Bản kết luận giám định số 1878 ngày 30/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

**“5.1. Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:** Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc là ma túy, có tổng khối lượng 0,291 gam, loại Heroine (Heroin).

**5.2. Trong 01 phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:** Chất cục bột màu trắng đựng trong 16 gói giấy bạc, được đựng trong 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá, bên ngoài có chữ “Hậu đồ say” là ma túy, có tổng khối lượng 0,987 gam, loại Heroine (Heroin)”. Tổng khối lượng ma túy trong 21 gói giấy bạc là 1,278 gam, ma túy Heroin.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSYD ngày 30/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn S.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/8/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu “QT” bên trong chứa chất ma túy loại Heroin có khối lượng 0,248 gam hoàn lại sau giám định và 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu “KX” bên trong chứa chất ma túy loại Heroin có khối lượng 0,879 gam hoàn lại sau giám định đều được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh dương có số Imei: 867842057849777 đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ

Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét về hành vi của bị cáo theo cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố thì thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/8/2024, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Chiền, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Hoàng Văn S, sinh năm 1988 có hộ khẩu thường trú tại bản N, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; ở trọ tại tổ dân phố My Điền 3, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang, thu giữ: 05 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng được giám định là ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,291 gam. Khám xét tại phòng trọ của S, thu giữ: 16 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng được giám định là ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,987 gam. Tổng khối lượng ma túy Hoàng Văn S tàng trữ trái phép để sử dụng là 1,278 gam, ma túy Heroin. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn bởi ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, là hiểm họa của đại dịch HIV và là nguồn gốc dẫn đến các tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đến sức khỏe con người mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án kết tội về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo không biết lấy đó làm bài học cho bản thân, không biết tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có công việc, nghề nghiệp, thu nhập gì. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất ma túy loại Heroin có khối lượng 0,248gam hoàn lại sau giám định và 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu “KX” bên trong chứa chất ma túy loại Heroin có khối lượng 0,879 gam hoàn lại sau giám định đều được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội và là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh dương có số Imei: 867842057849777 đã qua sử dụng là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Sử và những người lái xe ôm chở Sử đi mua ma túy, chở Sử đi đến xã Nội Hoàng, do Sử không biết tên tuổi địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không xử lý được.

Đối với chị Phạm Thị N là bạn gái ở cùng phòng trọ và đi cùng với Hoàng Văn Sử, nhưng chị Nhân không biết Sử có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với việc Hoàng Văn S sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/11/2024, Công an huyện Yên Dũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sử là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

**1. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/8/2024.

### **2. Xử lý vật chứng:**

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,248 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT” và 0,879 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì thư ký hiệu “KX” được niêm phong lại bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu.

2.2. Trả lại bị cáo Hoàng Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh dương có số Imei: 867842057849777 đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)*

**3. Ân phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn S.

**4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng nghị đối với bản án của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Hưng Đạo, huyện Bình Gia tỉnh Lạng Sơn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thủy**

